



ĐỔI MỚI - SỰ SÁNG TẠO CỦA ĐẢNG

TRẦN QUANG NHIẾP

GẦN 20 năm đổi mới, đất nước ta đã vượt qua một chặng đường, từ con "bĩ cực" trong cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng đã tự thoát ra để ổn định và phát triển. Đây là *chặng đường đổi mới đầy sáng tạo mang tính cách mạng trong tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn* của toàn Đảng, toàn dân ta. Những thành tựu của công cuộc đổi mới là to lớn; toàn diện, có ý nghĩa lịch sử đã cho ta những nhận thức mới trong định hướng lãnh đạo và chỉ đạo xây dựng đất nước của Đảng trên nhiều mặt, có thể khái quát ở mấy điểm chính sau.

1 - Đổi mới nhằm mang lại những hiệu quả đích thực cấp thiết cho đời sống của nhân dân, tạo thế ổn định chính trị - xã hội.

Trong cơn khủng hoảng chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới ở cuối thế kỷ XX, buộc những nước này phải đổi mới, cải tổ, cải cách. Song có nước đổi mới, cải cách thành công, có nước còn rất trì trệ, lại có nhiều nước cải tổ thất bại.

Đảng ta ngay từ Đại hội VI (năm 1986) khởi xướng công cuộc đổi mới đã xác định đổi mới một cách toàn diện lấy mục tiêu đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, tạo thế ổn định chính trị - xã hội của đất nước. Đảng nhận thức sâu sắc về cơ chế kế hoạch hóa tập trung

bao cấp không thể tiếp tục và không phải là cơ chế giải quyết có hiệu quả các vấn đề phát triển mà cuộc sống đang đặt ra. Việc nhận ra cái lỗi thời, không phù hợp, các sức ỳ, lực cản để vượt qua cũng là sự sáng tạo vĩ đại của Đảng. Cho nên việc đoạn tuyệt với một cách hiểu, một quan niệm lý luận không còn phù hợp về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong bối cảnh ấy là một sự sáng tạo có tính đột phá mang ý nghĩa cách mạng của Đảng. Trên cơ sở đó, Đảng phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân, không ngừng đổi mới tư duy lý luận và tư duy kinh tế, nhận thức lại một cách căn bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Thực tiễn cho thấy Đảng ta xác định và thực hiện công cuộc đổi mới theo phương châm lấy đổi mới kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt thể hiện sự thống nhất biện chứng giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị để trên cơ sở đó phát huy mọi nguồn lực hiện có nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội, đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Đảng ta xác định phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nhờ định hướng đúng đắn, Đảng và Nhà nước đã kịp thời ban hành

những chính sách, cơ chế mới làm cho sản xuất "bung ra", các thành phần kinh tế, các chủ thể kinh tế tận dụng mọi khả năng để phát triển. Chúng ta đã đưa nền kinh tế - xã hội thoát khỏi tình trạng trì trệ và khủng hoảng, làm bật dậy các tiềm năng, tạo nên trạng thái xã hội năng động và phát triển. Sức sản xuất được phát huy, nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao, liên tục năm sau hơn năm trước. Do đó, hơn 10 năm sau, từ một nền kinh tế thiếu thốn, làm không đủ ăn, nhu cầu tiêu dùng, sinh hoạt của người dân quanh năm khan hiếm... đến chỗ lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng thỏa mãn nhu cầu của nhân dân, Nhà nước có tích lũy; có mặt hàng xuất khẩu đứng vào những nước hàng đầu của thế giới. Kết cấu hạ tầng không ngừng được đầu tư xây dựng và mở rộng, bộ mặt xã hội đổi mới hằng ngày. Tình hình chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh vững chắc. Vị thế nước ta trên trường quốc tế được nâng cao, quan hệ đối ngoại không ngừng mở rộng.

Kinh nghiệm cho thấy, nếu tiến hành đổi mới nhưng cuộc sống của nhân dân không được cải thiện thực sự thì công cuộc đổi mới ấy sẽ không có kết quả, hoặc kết quả chỉ nhất thời, không vững chắc và đương nhiên sẽ không tạo được lòng tin của nhân dân. Công cuộc đổi mới của Đảng nhằm đổi mới đời sống của từng người dân và của toàn xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới là quá trình tháo gỡ những vướng mắc, gạt bỏ những cản trở làm trì trệ trong tư duy, kìm hãm sức sản xuất, giải phóng mọi năng lực xã hội để mọi người dân tự làm chủ, tự "cứu mình" trước sự suy giảm của nền kinh tế trì trệ kéo dài để tìm hướng bứt phá đi lên. Đồng thời đổi mới là quá trình huy động chính nguồn sức mạnh của nhân dân để thực thi công cuộc đổi mới ấy. Quá trình đổi mới là sự hợp lưu, sự thống nhất biện chứng giữa nhu cầu, đòi hỏi khách quan của cuộc sống, sự sáng tạo của nhân dân với định hướng chính xác, đây bản lĩnh của Đảng; là sự phù hợp giữa ý Đảng, lòng dân. Đó là kết quả của sự sáng tạo của Đảng và nhân dân ngót 20 năm qua.

2 - Đổi mới, không đổi màu, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Kinh nghiệm lịch sử và suốt mấy chục năm lãnh đạo cách mạng cho thấy, Đảng ta tiến hành công cuộc đổi mới, điểm cốt lõi trước tiên là chọn cho mình ánh sáng chỉ đường, nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam đúng đắn, khoa học và cách mạng. Đó là kiên định mục tiêu, lý tưởng gắn việc giữ vững độc lập dân tộc với xây dựng chủ nghĩa xã hội dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Sự kiên định, sáng tạo đi liền với khắc phục bệnh chủ quan duy ý chí, bảo thủ, giáo điều, quan liêu, sao chép kinh nghiệm một cách máy móc.

Đảng chủ trương đổi mới tư duy, tìm tòi phát hiện những điều mới và nhận thức lại bản chất của chủ nghĩa xã hội; nhận thức cụ thể về hình thức, bước đi, con đường, biện pháp đi lên chủ nghĩa xã hội sao cho phù hợp với truyền thống lịch sử, phong tục tập quán, đặc điểm văn hóa và các điều kiện cụ thể của nước ta. Nhờ vậy, quan niệm về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng rõ nét hơn được thể hiện ở "Chương trình xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH" và các văn kiện qua các kỳ Đại hội cũng như các nghị quyết của Đảng; thể hiện sinh động trong việc giải quyết những vấn đề cụ thể trong thực tiễn đổi mới xây dựng đất nước gần 20 năm qua. Do đó, chúng ta thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có hiệu quả và ngày càng phát huy tác dụng trong việc giữ vững ổn định chính trị, xã hội. Cùng với đó, những vấn đề mới về lý luận trên từng lĩnh vực của cách mạng được Đảng và nhân dân ta nhận thức sâu hơn.

Đảng ta chỉ rõ, công cuộc đổi mới xây dựng đất nước là quá trình chuyển động toàn diện từ mô hình chủ nghĩa xã hội hành chính bao cấp sang mô hình chủ nghĩa xã hội gắn với thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mục tiêu của chủ nghĩa xã hội là xây dựng xã hội dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh. Đó là một xã hội do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, bền vững trong một môi trường hòa bình, ổn định với một hệ thống quan hệ sản xuất tiên tiến, phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, được phát triển toàn diện; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; các dân tộc đoàn kết giúp nhau cùng phát triển; có quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới.

Tính chất toàn diện của công cuộc đổi mới xuất phát từ mục tiêu; điều kiện, đặc điểm của nước ta và xu thế của thời đại quy định. Điều đó buộc chúng ta phải chọn cho mình những hình thức, bước đi thích hợp của quá trình đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội. Trước hết và cơ bản như đã nêu là Đảng ta chủ trương đổi mới tư duy, nhận thức lại những vấn đề cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Từ đây chọn ra những cách thức, các biện pháp, các bước đi cụ thể, phù hợp từng vấn đề để đổi mới sao cho có hiệu quả về chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng - an ninh, đối ngoại. Đổi mới từ dưới lên kết hợp với trên xuống một cách hài hòa thống nhất, đồng thuận. Tránh các biện pháp "sốc" gây nên những chấn động không cần thiết làm mất ổn định xã hội. Đây là một kinh nghiệm, một sự sáng tạo của Đảng, tạo nên sự đồng thuận trong toàn xã hội.

Quá trình đổi mới ở nước ta là quá trình khơi nguồn, làm bật dậy các tiềm năng, nội lực về trí tuệ, sức lực, tài nguyên... kết hợp với tranh thủ tối đa mọi nguồn sức mạnh từ bên ngoài, tìm sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế để đi lên.

3 - Đổi mới có trọng tâm trọng điểm, tạo ra những thế và lực mới để thúc đẩy xã hội phát triển.

Trên nền tảng đổi mới toàn diện, Đảng ta thực hiện phương châm đổi mới kinh tế là trọng

tâm, xây dựng Đảng là then chốt nhằm tạo sự bứt phá trên nền tảng chính trị ổn định vững chắc lâu dài.

Trong kinh tế, Đảng chủ trương kiên trì thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần gắn với thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm giải phóng mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế và phát triển mạnh mẽ sức sản xuất, thực hiện phát triển nhanh và bền vững. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng sức cạnh tranh, tăng chất lượng, hiệu quả của các thành phần kinh tế nói riêng và toàn bộ nền kinh tế của đất nước nói chung. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phát triển kinh tế tri thức nhằm tranh thủ tối đa những tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, khắc phục tình trạng sản xuất nhỏ, lạc hậu để nhanh chóng đưa nền kinh tế nước ta trở thành hiện đại, hội nhập với sự phát triển như vũ bão về khoa học và công nghệ trên thế giới.

Về chính trị, Đảng chủ trương xây dựng đường lối chính trị đúng đắn thể hiện ở hệ thống quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật bảo đảm giữ vững mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội dựa trên nền tảng tư tưởng vững chắc là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đảng ta kiên quyết không chấp nhận quan điểm đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Kiên trì đấu tranh làm thất bại mọi tư tưởng, quan điểm sai trái, cơ hội, mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Luôn luôn giữ vững bản lĩnh chính trị độc lập, tự chủ, phát huy nội lực, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ và phát huy các nguồn sức mạnh của bên ngoài. Đảng ta hết sức coi trọng đổi mới và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; gắn đổi mới kinh tế với đổi mới hệ thống chính trị. Đảng đã ban hành Chỉ thị về thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân và Chỉ thị đó đã nhanh chóng bắt nhịp vào cuộc sống. Những vấn đề cốt tử nêu trên gắn bó chặt chẽ, bổ sung cho nhau tạo nên sức mạnh bền vững và bản lĩnh chính trị của Đảng.

Về xã hội, Đảng chủ trương thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội; phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước đi và từng chính sách phát triển của đất nước. Tỷ lệ người nghèo giảm nhanh, số người khá giả, giàu có tăng lên. Việc mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế đã mang lại nhiều cơ hội phát triển mới cho đất nước và nâng cao đời sống của nhân dân. Chăm sóc người có công với cách mạng, thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng; xóa đói giảm nghèo, giúp đỡ những người gặp thiên tai, hoạn nạn. Chăm lo xây dựng giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức trên cơ sở xây dựng khối liên minh công - nông - trí thức vững chắc. Đổi mới việc thực hiện chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo. Coi trọng phát triển kinh tế - xã hội các vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Về văn hóa, phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội. Coi trọng việc xây dựng nguồn nhân lực và vai trò, nhân tố con người, xác định giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu.

Về quốc phòng - an ninh, đối ngoại, Đảng chủ trương giữ vững môi trường hòa bình, hữu nghị vì sự phát triển của đất nước, thực hiện phương châm Việt Nam là bạn và là đối tác tin cậy của các nước; tôn trọng độc lập chủ quyền của các nước, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Tăng cường sức mạnh bảo vệ Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

4 - Không ngừng đổi mới, chỉnh đốn, nâng cao vai trò lãnh đạo và năng lực cầm quyền của Đảng.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định bảo đảm mọi thành công của cách mạng nước ta nói chung, của công cuộc đổi mới nói riêng. Để giữ vững vai trò lãnh đạo của mình, Đảng ta không ngừng tự đổi mới, nâng cao trình độ lý luận, trí tuệ đủ khả năng nhận thức, luận giải

tình hình khách quan của đất nước, của thời đại; dự báo xu hướng vận động và phát triển để từ đó đề ra đường lối chính trị đúng đắn và phù hợp.

Đảng không ngừng nâng cao năng lực cầm quyền, khả năng lãnh đạo và điều hành đất nước; trình độ xử lý chính xác những mâu thuẫn của cuộc sống đặt ra.

Để thực hiện những nhiệm vụ trọng đại trên, thực tiễn gần 20 năm đổi mới cho thấy, Đảng ta phải thực hiện tốt các vấn đề chính sau:

Một là, thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Đảng ta ý thức sâu sắc rằng, là một đảng duy nhất lãnh đạo và cầm quyền, lại hoạt động trong điều kiện phức tạp, rất mới mẻ, chưa có tiền lệ nên phải giữ vững tính tiên phong gương mẫu, chủ động sáng tạo, thường xuyên rèn luyện về chính trị, tư tưởng, và đạo đức lối sống, về trình độ, năng lực tư duy, lãnh đạo và hoạt động thực tiễn. Đảng luôn giữ vững bản chất cách mạng và khoa học, trung thành với mục tiêu, lý tưởng, nâng cao năng lực tư duy lý luận, nắm vững quy luật phát triển khách quan của đất nước, bảo đảm cho việc xây dựng, hoàn thiện, phát triển đường lối và tổ chức thực hiện đường lối với hiệu quả ngày càng cao.

Hai là, Đảng thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực trí tuệ để gánh vác nhiệm vụ, làm cho đảng viên thực sự là tấm gương sáng về trí tuệ và đạo đức, lối sống trong xã hội.

Sự sáng tạo của Đảng thể hiện trong việc thực hiện nghiêm túc tư tưởng Hồ Chí Minh coi "cán bộ là gốc của mọi công việc". Do đó Đảng đặc biệt coi trọng việc đào tạo bồi dưỡng những cán bộ giỏi thích nghi với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa vừa năng động, sáng tạo vừa không xa rời mục tiêu định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ba là, Đảng kiên trì thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, xây dựng hệ thống tổ chức bộ máy trong sạch, vững mạnh,

có hiệu lực, hiệu quả, chăm lo xây dựng và giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Sức mạnh của Đảng là ở tổ chức, ở khối đoàn kết thống nhất trong Đảng. Trong những vấn đề xây dựng Đảng phải đặc biệt coi trọng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực sự mở rộng và phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững tính tổ chức kỷ luật, thường xuyên tự phê bình và phê bình trong Đảng. Coi đoàn kết thống nhất là truyền thống quý báu, là nguồn sức mạnh của Đảng. Trước những bước ngoặt của lịch sử, những biến động của xã hội đoàn kết, thống nhất toàn Đảng, toàn dân là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng.

Đoàn kết được xây dựng trên cơ sở thống nhất đường lối đối nội, thống nhất lợi ích của Đảng và dân tộc. Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, biệt phái trong Đảng và trong xã hội.

Bốn là, Đảng luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, bảo vệ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng chính đốn Đảng.

Kế thừa và phát huy truyền thống quý báu của Đảng là dựa vào dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, trong sự nghiệp đổi mới, Đảng đã cụ thể hóa những quan điểm đó bằng Quy chế Dân chủ ở cơ sở, bảo đảm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra để thực hiện có hiệu quả cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Đảng thực hiện dân chủ, công khai, dựa vào dân để kiểm tra, giám sát công tác và phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên. Nhân dân đã thật sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và thấy rõ trách nhiệm của mình trong tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng.

Năm là, Đảng thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Đảng.

Cuộc sống luôn vận động và phát triển không ngừng. Lãnh đạo công cuộc đổi mới phải bám sát cuộc sống để có được những nhận thức mới, định ra đường lối, nhiệm vụ sáng tạo một cách chủ động, kịp thời.

Đảng phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn đánh giá đúng hiệu quả của những nghị quyết để có những điều chỉnh, bổ sung thích hợp, kịp thời. Đồng thời cũng đánh giá đúng năng lực, trình độ của cán bộ, đảng viên trong việc vận dụng, thực hiện các nghị quyết của Đảng. Ngoài ra qua kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn, Đảng kịp thời đưa những vấn đề bức xúc của cuộc sống vào nghị quyết của Đảng; bổ sung, phát triển những nhận thức mới thành lý luận, làm sáng rõ hơn trong cách giải quyết những vấn đề do cuộc sống đặt ra.

Sáu là, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Đảng vừa ở trong hệ thống chính trị lại vừa lãnh đạo hệ thống chính trị. Đảng xác định lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị; lãnh đạo Nhà nước bằng đường lối, nghị quyết của Đảng. Lãnh đạo thông qua tổ chức, bộ máy và cán bộ, đảng viên nằm trong các tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Lãnh đạo bằng việc kiểm tra, giám sát các tổ chức, cán bộ trong hệ thống chính trị bảo đảm đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời Đảng phát huy cao độ vai trò, tính chủ động sáng tạo của các tổ chức này trong thực hiện các mục tiêu đổi mới. Đảng không bao biện, làm thay các tổ chức trong hệ thống chính trị.

Thành tựu gần 20 năm đổi mới ở nước ta là rất lớn, không ai có thể phủ nhận được và nó thực sự đem lại niềm tin và hạnh phúc cho nhân dân. Những vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đổi mới về nhận thức lý luận, kinh nghiệm tổ chức hoạt động thực tiễn, sự lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý của Nhà nước, hoạt động của các đoàn thể và vai trò làm chủ của nhân dân cho thấy sự sáng tạo rất lớn trong phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng. Sự sáng tạo trong quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới của Đảng là thể hiện tính cách mạng và khoa học của Đảng, nó giúp chúng ta vượt qua những thách thức, tranh thủ được những thời cơ, thực hiện có hiệu quả việc đưa sự nghiệp đổi mới tiếp tục vào chiều sâu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. □